

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2026

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định (mã: SKN) là trường đại học công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, trụ sở tại phường Thiên Trường – tỉnh Ninh Bình, có lịch sử 60 năm xây dựng và phát triển, đào tạo trình độ thạc sĩ, đại học các ngành thuộc lĩnh vực kỹ thuật, kinh tế và đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, địa bàn tuyển sinh trên cả nước. Năm 2026, Nhà trường thông báo tuyển sinh đại học hệ chính quy, cụ thể:

1. Số lượng tuyển sinh (chỉ tiêu): 800 sinh viên

2. Ngành/chuyên ngành đào tạo

TT	Mã xét tuyển	Tên ngành/chuyên ngành đào tạo	Đào tạo cử nhân	Đào tạo kỹ sư	Ghi chú
1	7510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	X	X	
2	7510201_1	Công nghệ kỹ thuật khuôn mẫu (<i>chuyên ngành</i>)	X	X	
3	7510202	Công nghệ chế tạo máy	X	X	
4	7510203	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	X	X	
5	7510205	Công nghệ kỹ thuật ô tô	X	X	
6	7510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	X	X	
7	7510301_1	Công nghệ kỹ thuật điện (<i>chuyên ngành</i>)	X	X	
8	7510301_2	Hệ thống điện (<i>chuyên ngành</i>)	X	X	
9	7510301_3	Công nghệ điện lạnh và điều hoà không khí (<i>chuyên ngành</i>)	X	X	
10	7510303	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	X	X	
11	7480101	Khoa học máy tính	X	X	
12	7480201	Công nghệ thông tin	X	X	
13	7480201_1	Đồ họa máy tính (<i>chuyên ngành</i>)	X	X	
14	7340301	Kế toán	X		
15	7340101	Quản trị kinh doanh	X		
16	7340101_1	Logistics (<i>chuyên ngành</i>)	X		

3. Thời gian đào tạo:

- 04 năm đối với đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp cử nhân;
- 4,5 năm đối với đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp kỹ sư.



4. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

a) Đối tượng dự tuyển

Người dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức bao gồm:

- Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT, trung học nghề của Việt Nam hoặc của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương với THPT, trung học nghề của Việt Nam do các đơn vị chức năng xác định;

- Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

b) Điều kiện dự tuyển

Người dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định của Nhà trường. Đối với thí sinh thi tốt nghiệp năm 2026 phải có tổng điểm 03 môn thi kỳ thi tốt nghiệp THPT (kỳ thi trung học nghề đối với đối tượng trung học nghề) theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang điểm 30. Quy định này **không áp dụng** đối với: Thí sinh tốt nghiệp **trước** năm 2026; thí sinh được đặc cách xét tốt nghiệp THPT; thí sinh thuộc đối tượng xét tuyển thẳng (*trừ xét tuyển thẳng theo kết quả thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế*); thí sinh là người nước ngoài; thí sinh là người Việt Nam học tập cấp THPT, trung học nghề ở nước ngoài hoặc học tập chương trình giáo dục nước ngoài bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người; thí sinh là người khuyết tật nặng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành;

- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với người dự tuyển là người khuyết tật ảnh hưởng khả năng học tập, trong khả năng cho phép Hiệu trưởng Nhà trường xem xét thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển vào các chương trình đào tạo phù hợp với năng lực và sức khỏe của thí sinh;

- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định của Nhà trường.

5. Tổ hợp xét tuyển: Áp dụng xét tuyển cho tất cả các ngành, chuyên ngành đào tạo:

TT	Tổ hợp xét tuyển (M1, M2, M3)	Ghi chú
1	Toán, Vật lí, Hóa học	
2	Toán, Vật lí, Ngoại ngữ	
3	Toán, Vật lí, Công nghệ Công nghiệp	
4	Toán, Vật lí, Ngữ văn	
5	Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ	
6	Toán, Ngữ văn, Công nghệ Công nghiệp	
7	Toán, Ngữ văn, Tin học	
8	Toán, Ngữ văn, Lịch sử	

TT	Tổ hợp xét tuyển (M1, M2, M3)	Ghi chú
9	Toán, Hóa học, Sinh học	
10	Toán, Hóa học, Ngoại ngữ	
11	Bài thi ĐGNL của Đại học Quốc gia Hà Nội	
12	Bài thi ĐGTD của Đại học Bách khoa Hà Nội	
13	Bài thi ĐGNL (SPT) của Trường ĐHSPHN (theo tổ hợp xét tuyển từ mục 1 ÷ 10)	

* Ngoại ngữ trong tổ hợp xét tuyển có thể là: Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Đức, Tiếng Nhật hoặc Tiếng Hàn.

6. Phương thức tuyển sinh: Áp dụng cho các ngành, chuyên ngành đào tạo, cụ thể:

- **Phương thức 1:** Xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026.
- **Phương thức 2:** Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT (học bạ 6 học kỳ).
- **Phương thức 3:** Xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực học sinh THPT năm 2026 của Đại học Quốc gia Hà Nội (HSA);
- **Phương thức 4:** Xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy năm 2026 của Đại học Bách khoa Hà Nội (TSA);
- **Phương thức 5:** Xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (SPT).
- **Phương thức xét tuyển thẳng:** theo Quy chế tuyển sinh hiện hành.

7. Thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Đối với Phương thức xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển: Nhận hồ sơ đến 17h00 ngày 20/6/2026;
- Đối với Phương thức 1: Theo lịch của Bộ GDĐT;
- Đối với phương thức 2, 3, 4, 5: Nhận hồ sơ ĐKXT từ tháng 03/2026.

8. Hình thức nộp hồ sơ ĐKXT:

a) Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển: Thí sinh khai đầy đủ thông tin trên Phiếu ĐKXT (theo mẫu) và nộp trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên qua đường bưu điện về Ban Tuyển sinh Nhà trường.

b) Đợt xét tuyển theo Kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ GDĐT (Đợt 1):

- Đối với xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT (**phương thức 1**): Theo quy định của Bộ GDĐT.
- Đối với xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT (**phương thức 2**) và Xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực hoặc kết quả thi đánh giá tư duy do ĐHQGHN, Trường ĐHSPHN và ĐHBKHN tổ chức (**phương thức 3, 4, 5**):

Thí sinh thực hiện ĐKXT theo một trong hai cách sau:

- + Thí sinh khai đầy đủ thông tin trên Phiếu ĐKXT (có mẫu đính kèm) và nộp trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên qua đường bưu điện về Ban Tuyển sinh Nhà trường.

+ Thí sinh truy cập vào website <http://nute.edu.vn/> chọn mục “Đăng ký xét tuyển” hoặc truy cập vào trang <http://xettuyen.nute.edu.vn/> để thực hiện đăng ký xét tuyển.

* Bên cạnh việc đăng ký nêu trên, thí sinh tiếp tục đăng ký xét tuyển trực tuyến trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc Công dịch vụ công quốc gia trong thời gian quy định của Bộ GDĐT để xét tuyển chung trên Hệ thống.

c) Đợt xét tuyển bổ sung (dự kiến): Sau khi có kết quả xét trúng tuyển Đợt 1, nếu còn số lượng tuyển sinh Nhà trường sẽ có thông báo cụ thể.

9. Cách tính điểm xét tuyển (trước khi quy đổi tương đương):

a) Đối với phương thức 1:

Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = (M1 + M2 + M3 + \text{Điểm cộng}) + \text{Điểm ưu tiên}$$

Trong đó: M1, M2, M3 là điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 của các môn thi trong tổ hợp xét tuyển theo thang điểm 10;

b) Đối với phương thức 2:

Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = (M1 + M2 + M3 + \text{Điểm cộng}) + \text{Điểm ưu tiên}$$

Trong đó: M1, M2, M3 là điểm trung bình cộng điểm tổng kết cả năm lớp 10, 11, 12 của các môn trong tổ hợp xét tuyển theo thang điểm 10;

c) Đối với phương thức 3:

Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = (\text{ĐĐGNL} + \text{Điểm cộng}) + \text{Điểm ưu tiên}$$

Trong đó: ĐĐGNL là điểm bài thi Đánh giá năng lực (HSA).

d) Đối với phương thức 4:

Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = (\text{ĐĐGTD} + \text{Điểm cộng}) + \text{Điểm ưu tiên}$$

Trong đó: ĐĐGTD là điểm bài thi Đánh giá tư duy (TSA).

e) Đối với phương thức 5:

Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = (M1 + M2 + M3 + \text{Điểm cộng}) + \text{Điểm ưu tiên}$$

Trong đó: M1, M2, M3 là điểm thi (SPT) của các môn thi trong tổ hợp xét tuyển theo thang điểm 10;

Ghi chú:

+ Điểm cộng: là điểm thưởng cho các thí sinh có thành tích đặc biệt quy định trong quy chế tuyển sinh của Nhà trường;

+ Điểm ưu tiên: là điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực tuyển sinh được quy định trong quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

+ Tổng điểm cộng bao gồm điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích không vượt quá 10% điểm tối đa của thang điểm xét tuyển;

+ Mỗi thí sinh đều có cơ hội đạt mức điểm tối đa theo thang điểm xét 30 điểm đối với tổ hợp xét tuyển theo 03 môn và bảo đảm không có thí sinh có điểm xét vượt quá mức điểm 30 điểm (bao gồm cả điểm cộng và điểm ưu tiên quy định tại Điều 7 của Quy chế tuyển sinh).

10. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (dự kiến)

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào áp dụng cho tất cả các ngành, chuyên ngành (chưa bao gồm điểm cộng, điểm ưu tiên đối tượng, khu vực) như sau:

- Theo phương thức xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026: Tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 15,00 điểm trở lên (theo thang điểm 30).

- Theo phương thức xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT (học bạ 6 học kỳ): Tổng điểm trung bình cộng điểm tổng kết cả năm lớp 10, 11, 12 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 18,00 điểm trở lên (theo thang điểm 30).

- Theo phương thức xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực học sinh THPT năm 2026 của Đại học quốc gia Hà Nội (HSA): Điểm bài thi Đánh giá năng lực đạt từ 55,00 điểm trở lên (theo thang điểm 150).

- Theo phương thức xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy năm 2026 của Đại học Bách khoa Hà Nội (TSA): Điểm bài thi Đánh giá tư duy đạt từ 40,00 điểm trở lên (theo thang điểm 100).

- Theo phương thức xét tuyển dựa vào kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (SPT): Tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 14,00 điểm trở lên (theo thang điểm 30).

* Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào có thể được điều chỉnh tại thời điểm quy định để phù hợp với tình hình tuyển sinh thực tế và đảm bảo chất lượng tuyển sinh đầu vào của Nhà trường.

11. Nguyên tắc xét tuyển

- Điểm trúng tuyển được xác định để số lượng tuyển được theo từng chương trình đào tạo phù hợp với số lượng tuyển sinh đã công bố theo nguồn tuyển và không thấp hơn ngưỡng đầu vào;

- Tất cả thí sinh được xét chọn bình đẳng dựa trên điểm xét và điểm trúng tuyển quy đối tượng đương theo từng phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển, không phụ thuộc thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký;

- Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, thứ tự xét ưu tiên đối với các thí sinh có điểm cộng thấp hơn; trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách và có điểm cộng bằng nhau, thứ tự xét ưu tiên đối với các thí sinh có thứ tự ưu tiên nguyện vọng cao hơn; trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, có điểm cộng và có thứ tự ưu tiên nguyện vọng bằng nhau thì lấy điểm so sánh là điểm môn Toán đối với phương thức 1 và phương thức 2; điểm phần thi Toán đối với

HÀ NỘI

phương thức 5; điểm phần thi Toán học & Xử lý số liệu đối với phương thức 3 hoặc điểm phần thi Tư duy toán học đối với phương thức 4, thí sinh nào có điểm so sánh lớn hơn thì được ưu tiên trúng tuyển;

- Trường hợp xét tuyển vẫn còn số lượng tuyển sinh, Nhà trường tổ chức xét tuyển đợt tiếp theo theo quy định (Xét tuyển bổ sung).

12. Thời gian xét tuyển

- Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển: Theo lịch của Bộ GDĐT.

- Đợt xét tuyển theo Kế hoạch tuyển sinh chung của Bộ GDĐT (Đợt 1): Theo lịch của Bộ GDĐT.

13. Thông tin liên hệ

Những vấn đề cần giải đáp, thí sinh liên hệ: **Ban Tuyển sinh – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định**

Địa chỉ: đường Phù Nghĩa, phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: (0228) 3630.858 - 0912.208.326 - 0944.646.929.

Email: bants.skn@moet.edu.vn - Website: <https://nute.edu.vn/>

Thí sinh có thể xem thông tin chi tiết về tuyển sinh của Nhà trường bằng cách truy cập trực tiếp hoặc quét mã QR một trong những trang sau:

Website
<https://ts.nute.edu.vn>



Fanpage Facebook
<fb.com/ts.nute>



<https://youtube.com/@NUTEchannel>



Zalo Official
<https://zalo.me/dhspktnđ>



Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Hội đồng Tuyển sinh đại học;
- Các đơn vị, đoàn thể;
- Ban biên tập Website Nhà trường;
- Lưu: VT, BTS.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Mạnh Tiến